

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Giáo dục học (Pedagogy)

- Mã số học phần: SP079
- Số tín chỉ học phần: 03 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Tâm lý giáo dục
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP010

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Huy động/nhớ/đưa ra được kiến thức về triết học, tâm lý học và các khoa học khác có liên quan đến công tác giáo dục-đào tạo trong nhà trường trung học; về cách thức lĩnh hội kiến thức trong quá trình tìm hiểu và giải quyết các vấn đề của công tác giáo dục trung học (kiến thức mềm).

4.1.2. Trình bày được các kiến thức cơ bản chung nhất về giáo dục con người: những vấn đề cơ bản của giáo dục học với tư cách là một khoa học (hiện tượng giáo dục, đối tượng, phương pháp nghiên cứu giáo dục học, các khái niệm cơ bản, cấu trúc của giáo dục học, mối quan hệ của giáo dục học với các khoa học khác, xu thế và định hướng phát triển của giáo dục học ở thế kỷ thứ XXI); giáo dục và sự phát triển nhân cách, mục đích, nhiệm vụ, các con đường và nguyên lý giáo dục, trên cơ sở lĩnh hội bài học và thu thập, xử lý thông tin có liên quan từ các nguồn học tập.

4.1.3. Trình bày được các kiến thức đại cương về dạy học như quá trình dạy học, quy luật và nguyên tắc dạy học (hay nguyên lý giáo dục thể hiện trong dạy học), mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở lĩnh hội bài học và thu thập, xử lý thông tin có liên quan từ các nguồn học tập.

4.1.4. Trình bày được các kiến thức đại cương về giáo dục (giáo dục hiểu theo nghĩa hẹp/giáo dục hạnh kiểm) như quá trình giáo dục, quy luật và nguyên tắc giáo dục (hay nguyên lý giáo dục thể hiện trong giáo dục hạnh kiểm), mục đích, nội dung, phương pháp giáo dục trên cơ sở lĩnh hội bài học và thu thập, xử lý thông tin có liên quan từ các nguồn học tập.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Củng cố, phát triển các kỹ năng học tập cơ bản như kỹ năng nhận thức: quan sát, nhớ, tưởng tượng, tư duy trừu tượng (phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát hóa, hệ thống hóa, cụ thể hóa, trừu tượng hóa...); giải quyết vấn đề, xử lý tình huống; hợp tác, làm việc nhóm; xây dựng và thực hiện kế hoạch; giao tiếp, ứng xử; sử dụng phương tiện, công nghệ thông tin, ngoại ngữ...(kỹ năng mềm).

4.2.2. Liên hệ/chỉ ra/lấy ví dụ cụ thể kiến thức cơ bản về giáo dục con người thể hiện trong các tình huống sự phạm (giả định), trong thực tiễn công tác giáo dục, từ đó đưa ra/chỉ ra được những bài học sự phạm cần thiết tương ứng; vận dụng kiến thức về các quan điểm giáo dục giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn giáo dục tương ứng.

4.2.3. Liên hệ/chỉ ra/lấy ví dụ cụ thể kiến thức cơ bản về dạy học thể hiện trong các tình huống sự phạm (giả định), trong thực tiễn công tác dạy học ở trung học hiện nay, từ đó đưa ra/chỉ ra được những bài học sự phạm cần thiết tương ứng; vận dụng kiến thức về dạy học để giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn dạy học trung học, xử lý tình huống sự phạm (giả định); luyện tập một số phương pháp và kỹ thuật dạy học cơ bản (thuyết trình, hỏi-đáp, kế hoạch dạy học nhóm, giải quyết vấn đề, xử lý tình huống,...)

4.2.4. Liên hệ/chỉ ra/lấy ví dụ cụ thể kiến thức cơ bản về giáo dục hạnh kiểm thể hiện trong các tình huống sự phạm (giả định), trong thực tiễn công tác giáo dục hạnh kiểm ở trung học hiện nay, từ đó đưa ra/chỉ ra được những bài học sự phạm cần thiết tương ứng; vận dụng kiến thức về giáo dục hạnh kiểm giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn giáo dục hạnh kiểm ở trung học, xử lý tình huống sự phạm (giả định); luyện tập một số kỹ năng cơ bản trong giáo dục hạnh kiểm.

4.3. Thái độ

4.3.1. Củng cố, phát triển quan điểm (duy vật biện chứng), thái độ, niềm tin đúng đắn khi tham gia các hoạt động và các mối quan hệ.

4.3.2. Có quan điểm, thái độ, niềm tin đúng đắn đối với công tác giáo dục-đào tạo nói chung.

4.3.3. Có quan điểm, thái độ, niềm tin đúng đắn đối với công tác dạy học ở trung học phổ thông; hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực dạy học.

4.3.4. Có quan điểm, thái độ, niềm tin đúng đắn đối với công tác giáo dục hạnh kiểm cho học sinh trung học; hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực giáo dục.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần bao gồm hệ thống kiến thức về chung về giáo dục con người được thể hiện cụ thể qua các nội dung như: Giáo dục học là một khoa học, giáo dục và sự phát triển nhân cách, mục đích, nhiệm vụ, các con đường và nguyên lý giáo dục; hệ thống kiến thức chung về dạy học như: Quá trình dạy học, quy luật và nguyên tắc dạy học, mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học; hệ thống kiến thức chung về giáo dục hạnh kiểm cho học sinh như: Quá trình giáo dục, nguyên tắc giáo dục, nội dung và phương pháp giáo dục.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
	Bài mở đầu	2	
Phần 1	GIÁO DỤC HỌC ĐẠI CƯƠNG	5	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.2.2; 4.3.1;4.3.2.
Chương 1	Giáo dục học là một khoa học		
1.1.	Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt		
1.2.	Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu giáo dục học		

1.3.	Các khái niệm cơ bản của giáo dục học		
1.4.	Cấu trúc của giáo dục học và mối quan hệ giữa giáo dục học với các khoa học khác		
1.5.	Xu thế và định hướng phát triển của giáo dục học ở thế kỷ thứ XXI		
Chương 2	Giáo dục và sự phát triển nhân cách		
2.1.	Sự phát triển nhân cách	4	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.2.2;
2.2.	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách		4.3.1;4.3.2.
Chương 3	Mục đích, nhiệm vụ, các con đường và nguyên lý giáo dục		
3.1.	Mục đích giáo dục	4	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.2.2;
3.2.	Nhiệm vụ giáo dục		4.3.1;4.3.2.
3.3.	Con đường giáo dục		
3.4.	Nguyên lý giáo dục		
Phần 2	LÝ LUẬN DẠY HỌC		
Chương 4	Quá trình dạy học		
4.1.	Đặc điểm của quá trình dạy học hiện nay	4	4.1.1;4.1.3;
4.2.	Khái niệm & cấu trúc của quá trình dạy học		4.2.1;4.2.3;
4.3.	Bản chất của quá trình dạy học		4.3.1;4.3.3.
4.4.	Động lực của quá trình dạy học		
4.5.	Logic của quá trình dạy học		
Chương 5	Quy luật và nguyên tắc dạy học		
5.1.	Quy luật dạy học	3	4.1.1;4.1.3;
5.2.	Nguyên tắc dạy học		4.2.1;4.2.3; 4.3.1;4.3.3.
Chương 6.	Mục đích, nhiệm vụ dạy học		
6.1.	Mục đích dạy học	3	4.1.1;4.1.3;
6.2.	Nhiệm vụ dạy học		4.2.1;4.2.3; 4.3.1;4.3.3.
Chương 7	Nội dung dạy học		
7.1.	Khái niệm nội dung dạy học	2	4.1.1;4.1.3;
7.2.	Kế hoạch, chương trình, SGK và tài liệu tham khảo		4.2.1;4.2.3;
7.3.	Đổi mới nội dung chương trình giáo dục trung học phổ thông		4.3.1;4.3.3.
Chương 8	Phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học		
8.1.	Phương pháp dạy học	3	4.1.1;4.1.3;
8.2.	Phương tiện dạy học		4.2.1;4.2.3;
8.3.	Hình thức tổ chức dạy học		4.3.1;4.3.3.
8.4.	Sự lựa chọn, vận dụng các phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học		
Phần 3	LÝ LUẬN GIÁO DỤC		
Chương 9	Quá trình giáo dục		
9.1.	Khái niệm quá trình giáo dục	5	4.1.1;4.1.4
9.2.	Cấu trúc quá trình giáo dục		4.2.1;4.2.4;
9.3.	Đặc điểm của quá trình giáo dục		4.3.1;4.3.4.
9.4.	Bản chất của quá trình giáo dục		
9.5.	Động lực của quá trình giáo dục		
1.6.	Logic của quá trình giáo dục		

Chương 10	Quy luật và nguyên tắc giáo dục	3	4.1.1;4.1.4
10.1.	Quy luật giáo dục		4.2.1;4.2.4;
10.2.	Nguyên tắc giáo dục		4.3.1;4.3.4.
Chương 11	Nội dung giáo dục	3	4.1.1;4.1.4
11.1.	Khái niệm chung		4.2.1;4.2.4;
11.2.	Các nguyên tắc xây dựng nội dung giáo dục		4.3.1;4.3.4.
11.3.	Các thành phần cơ bản của nội dung giáo dục		
Chương 12	Phương pháp giáo dục	4	4.1.1;4.1.4
12.1.	Khái niệm chung		4.2.1;4.2.4;
12.2.	Hệ thống các phương pháp giáo dục		4.3.1;4.3.4.
12.3.	Sự lựa chọn, vận dụng phương pháp giáo dục		

7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình; Dạy học tình huống; Thảo luận nhóm/báo cáo kết quả.
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Hướng dẫn cách vận dụng tri thức để rèn luyện kỹ năng.
- Bài tập thực hành rèn luyện tập kỹ năng vận dụng kiến thức môn học ...

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Tham dự đầy đủ số tiết lý thuyết theo qui định và có thái độ học tập tích cực.	10%	4.1;4.2; 4.3.
2	Điểm bài tập và điểm bài tập nhóm	- Hoàn thành tất cả bài tập trên lớp và bài tập tự học được giao - Thảo luận và làm bài tập nhóm và được nhóm xác nhận	15%	4.1;4.2;4.3.
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Làm bài thi viết	25%	4.1;4.2;4.3.
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bài thi kết thúc học phần (bắt buộc)	50%	4.1;4.2;4.3.

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo dục học đại cương 1/Đặng Vũ Hoạt, Nguyễn Sinh Huy, Hà Thị Đức. Hà Nội, 1995. 371/H441/T2	SP.004170, SP015265, SP.015264, SP.015199, SP015198, OL.009478, MOL.009475, MOL.004170
[2] Giáo dục học đại cương 1/Nguyễn Sinh Huy, Nguyễn Văn Lê. Hà Nội, 1995.	Thư viện Khoa Sư phạm
[3] Giáo dục học/Bùi Thị Mùi, Cần Thơ, 2011. 370/M510	79761
[4] Tình huống sư phạm trong công tác giáo dục học sinh trung học/Bùi Thị Mùi, Nxb Đại học sư phạm, 2004.	Thư viện Khoa Sư phạm, Ebook.edu.vn
[5] Giáo trình Lý luận dạy học/Bùi Thị Mùi, Đại học Cần Thơ, 2006.	Thư viện Khoa Sư phạm, Ebook.edu.vn
[6] Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường/Phan Trọng Ngọ, Đại học Sư phạm Hà Nội, 2005 371.3/ Ng400	MOL.001675, MOL.001677, DIG.001359
[7] Giáo dục học/Trần Thị Tuyết Oanh chủ biên, Nxb Đại học sư phạm, 2007. 370/0408/T1	SP.01486, SP.012487, MON.0023494 MOL.045297, MOL.015298,
[8] Những vấn đề cơ bản của giáo dục học hiện đại/Thái Duy Tuyên, Nxb Giáo dục, 1998.	Thư viện khoa sư phạm
[9] Phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại/Thái Duy Tuyên, Nxb Giáo dục, 2008.	Thư viện khoa sư phạm

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1 - 5	Phần 1	30		-Nghiên cứu Tài liệu [1], [2], tài liệu [3]: phần 1; tài liệu [7]: phần 1; tài liệu [8]: phần 1. -Ôn lại nội dung học phần Tâm lý học đại cương. -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu trong phần 1. -Làm các bài tập phần 1.
				-Nghiên cứu Tài liệu [3]: phần 2; tài

6 - 10	Phần 2	30	<p>liệu [7]: phần 2; tài liệu [8]: phần 2; tài liệu [4], [5], [6], [9].</p> <p>-Ôn lại nội dung tâm lý lứa tuổi học sinh trung học phổ thông và cơ sở tâm lý học của dạy học của học phần Tâm lý học sư phạm.</p> <p>- Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu trong phần 2.</p> <p>-Làm các bài tập phần 2</p> <p>-Ôn tập phần 1 để làm bài kiểm tra giữa kỳ.</p>
7 - 15	Phần 3	30	<p>-Nghiên cứu Tài liệu [3]: phần 3; tài liệu [7]: phần 3; tài liệu [8]: phần 3; tài liệu [4].</p> <p>-Ôn lại nội dung cơ sở tâm lý của giáo dục đạo đức của học phần Tâm lý học sư phạm</p> <p>-Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu trong phần 3.</p> <p>-Làm các bài tập phần 3.</p> <p>-Ôn tập để thi hết môn.</p>

Cần Thơ, ngày 25 tháng 03 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG BỘ MÔN